TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38 / 2018 / DS-ST
Ngày: 01 / 11 / 2018
V/v tranh chấp dân sự, bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lư Thị Châu Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Thảo;

2. Bà Huỳnh Xuân Thủy.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Trí, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Lưu Tiến D, kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 44/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2018 về "tranh chấp dân sự, bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1965, nơi cư trú: tổ 02, khóm Mỹ Hòa, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Bà Đỗ Thị D1(Phan Thị D1), sinh năm 1971, nơi cư trú: tổ 02, khóm Mỹ Hòa, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Nhựt H, sinh năm 1996, nơi cư trú: tổ 3, khóm H, phường M, thành phốD, tỉnh An Giang.

Ông D, bà D1 và ông H có mặt tại phiên tòa.

NỘI D1 VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn D trình bày: Ông và bà D1 là người cùng xóm, ông có vợ nhưng đã ly dị, còn bà D1 có chồng nhưng cũng đã ly dị chồng. Do muốn tìm hiểu để tiến đến hôn nhân với bà D1, ông có rủ bà D1 đi uống nước nói

chuyện chơi nhưng bà D1 không đi. Sáng ngày 29/3/2018 ông đến nhà tìm bà D1 để nói chuyện nhưng không gặp nên ông về. Chiều cùng ngày khoảng 04 giờ 20 phút ông có đến nhà tìm bà D1 nhưng cũng không gặp, lúc đó ông gặp chị bà Thủy (chị D1) kế bên nhà ra hỏi kiếm D1 làm gì, ông nói kiếm D1 để nói chuyện thì bà Thủy chửi ông và đuổi ông về.

Đến khoảng 05 gờ 20 phút cùng ngày, H (con bà D1) chạy xe Honda đến nhà ông hỏi kiếm bà D1 làm gì và hăm he ông không được kiếm mẹ H nữa, lúc này D1 đi tới và dùng tay đánh vào mặt ông, lấy móng tay cào xướt vùng mặt làm chảy máu, H cũng xông vào đánh ông nên ông liền chạy vào nhà lấy ghế gỗ định đánh lại nhưng H xô ông ra làm ông trượt chân té ngã. Sau đó mọi người can ngăn và mẹ con D1 về nhà.

Ông có đến trình báo với Công an phường Vĩnh Mỹ, đến 2 ngày sau Công an phường Vĩnh Mỹ mời 2 bên đến giải quyết, tại đây ông yêu cầu bà D1 bồi thường cho ông số tiền 3.000.000 đồng nhưng phía bà D1 không đồng ý. Do đó ông khởi kiện ra Tòa.

Nay ông yêu cầu bà D1 và ông H liên đới bồi thường cho ông số tiền 3.000.000 đồng gồm:

- Tiền thuốc (3 toa): 1.000.000 đồng;

- Tổn thất tinh thần 1.000.000 đồng;

- 10 ngày công lao động, mỗi ngày 100.000 đồng, thành tiền 1.000.000 đồng.

Chứng cứ ông D cung cấp chứng minh cho yêu cầu khởi kiện gồm:

- Đơn thuốc ngày 31/3/2018 số tiền 480.000 đồng;

- Đơn thuốc ngày 10/6/2018 số tiền 320.000 đồng;

- Giấy ghi số tiền 269.000 đồng.

Theo bản tự khai, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bà Đỗ Thị D1trình bày: Bà và ông D không quen biết nhau, chỉ biết mặt do là người cùng xóm. Khoảng tháng 11 năm 2017 ông D gặp em trai bà yêu cầu làm mai bà cho ông D, em bà không đồng ý. Sau đó, ông D gặp bà và rủ đi nhà trọ 02 lần, bà không đi.

Chiều ngày 29/3/2018, bà và H về nhà nghe bà Thủy (chị ruột) kế bên nhà nói ông D đến kiếm bà nhiều lần và có hành vi đạp cửa, khi đó chị bà là Đỗ Thị Thủy ra hỏi thì ông D nói "*gặp con D1 rủ đi nhà trọ*". Do đó H chạy xe Honda đến nhà ông D hỏi chuyện, bà cũng đi bộ theo. Khi đến nơi, bà hỏi ông D kiếm bà làm gì thì ông D nói lời tục tỉu và rũ bà đi nhà trọ nên bà tức giận dùng tay tát vào mặt ông D, ông D đánh lại bà nên H xông vào can ngăn, ông D chạy vô nhà lấy ghế gỗ đánh H trầy xướt chảy máu, sau đó được mọi người can ngăn rồi mẹ con bà về. Sự việc xảy ra là do lỗi ông D có lời lẽ tục tỉu xúc phạm danh dự bà nên bà mới đánh, bà không chấp nhận yêu cầu của ông D.

Tại các bản tự khai, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Phạm Nhựt Hoàng trình bày: Ngày 29/3/2018, khi ông đi làm về nghe dì ruột tên Đỗ Thị Thủy kể lại sự việc như lời trình bày của bà D1 nên ông mới đến nhà ông D hỏi lý do vì sao tìm mẹ ông hoài, mục đích để dằn mặt ông D để ông D không làm phiền bà D1 nữa. Lúc đó bà D1 cũng bước tới và hỏi ông D "ô*ng làm gì mà sáng lại nhà kiếm, chiều cũng lại kiếm có chuyện gì không*", ông D trả lời "*kiếm mày rủ đi nhà trọ*", tức giận nên bà D1 dùng tay tát vào mặt ông D, thấy vậy ông bước lại can hai người ra không cho đánh nhau, ngay lập tức ông D vô nhà lấy ghế gỗ đánh vào ông trúng vào đầu và vai nên bị thương. Tuy nhiên vết thương không đáng kể nên ông không yêu cầu ông D bồi thường. Phần ông D không bị thương tích gì, nên ông không chấp nhận yêu cầu của ông D.

Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ gồm: lấy lời khai của người làm chứng bà Đỗ Thị Thủy và thu thập biên bản giải quyết ngày 03/4/2018 của Công an phường Vĩnh Mỹ thành phố Châu Đốc.

Bà Đỗ Thị Thủy trình bày: Bà và bà D1 là chị em ruột ở sát vách nhà. Vào buổi chiều, không nhớ ngày, chỉ nhớ tháng 3 năm 2018, bà nghe tiếng dập cửa nhà bà D1 nên bà đi ra thì thấy ông D, bà hỏi "*ông kiếm ai*" thì ông D trả lời "*tôi đi kiếm D1*", bà nói "*mày là đàn ông đi kiếm đàn bà làm gì*" thì ông D nói "*kiếm D1 để rủ đi nhà trọ*" bà nghe vậy nên vào nhà lấy chổi ra định đánh ông D nhưng ông D đã chạy. Khi cháu H và em D1 đi làm về bà kể lại sự việc. Sau đó H và D1 đến nhà ông D và sự việc xảy ra giữa H, D1 và ông D như thế nào thì bà không chứng kiến.

Tại biên bản giải quyết ngày 03/4/2018 tại Công an phường Vĩnh Mỹ thể hiện: Ông D có đến nhà tìm bà D1 nhiều lần nói về việc kêu bà D1 về sống chung, nhưng bà D1 không đồng ý, bà D1 có đến nhà tìm và tát vào mặt ông D một cái, sau đó ông D vào nhà lấy ghế đánh bà D1 thì được H (con bà D1) và những người trong xóm can ngăn, làm gãy ghế, H bị thương tích ở tay và cổ nhưng do thương tích nhẹ, nên không yêu cầu bồi thường, ông D bị rách da ở cổ yêu cầu bồi thường tiền thuốc, bà D1 không đồng ý bồi thường.

Tòa án mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành.

** Tại phiên tòa,*

- Ông D rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bà D1, H bồi thường 1.500.000 đồng.

- Bà D1, ông H không chấp nhận yêu cầu của ông D.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 BLTTDS năm 2015.

* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Trong quá trình giải quyết, các đương đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

II. Ý kiến về việc giải quyết vụ án

Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và tại phiên tòa hôm nay, nhận thấy:

Ngày 29/3/2018, ông Nguyễn Văn D, nhiều lần đến nhà tìm bà D1 để trêu ghẹo, và có dùng lời lẽ xúc phạm nên bị bà D1 dùng tay tát vào mặt 01 cái, ông D vào nhà lấy ghế gỗ đánh lại bà D1 thì được Phạm Nhựt H (con bà D1) cùng mọi người trong xóm can ngăn làm gãy ghế và ông D bị thương tích nhẹ và bác sĩ chẩn đoán ông D bị hạ huyết áp sau chấn thương. Tại phiên tòa ông D rút phần yêu cầu, Ông D yêu cầu bà D1 và ông H bồi thường cho ông 1.500.000 đồng (tiền thuốc, tiền công lao động, tiền tổn thất danh dự). Rút một phần yêu cầu đối với số tiền 1.500.000 Căn cứ Điều 244 BLTTDS 2015 đình chỉ số tiền 1.500.000 đồng.

Xét thấy, bà D1 cùng ông H đến nhà ông D bà D1 có hành vi dùng tay tát vào mặt ông D 01 cái, ông D vào nhà lấy ghế đánh lại bà D1 thì được H và những người trong xóm can ngăn, làm ông D bị rách da, hạ huyết áp. Do đó, căn cứ theo khoản 4 Điều 585, 585 Bộ luật dân chấp nhận một phần yêu cầu ông D đối với toa thuốc điều trị ngày 30 và 31/3/2018 và 02 ngày công lao động ngày 30,31. Tổng số tiền 680.000 đồng. Đối với Toa thuốc ngày 10/6/2018 và 8 ngày công lao động, tiền danh dự nhân phẩm không có cơ sở xem xét.

Từ những phân tích trên, đề nghị Tòa án xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy:

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Văn D khởi kiện yêu cầu bà Đỗ Thị D1bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội D1:

[2] Ông D yêu cầu bà D1, ông H bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, tại phiên tòa ông D rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bà D1, ông H bồi thường 1.500.000 đồng. Xét ông D tự nguyện rút một phần yêu cầy, nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với số tiền 1.500.000 đồng

Đối với số tiền còn lại 1.500.000 đồng, qua xem xét chứng cứ do ông D cung cấp và qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, thấy rằng nguyên nhân xảy ra xô xát giữa ông D và bà D1 là do ông D có những lời lẽ xúc phạm đến bà D1. Tuy nhiên bà D1, ông H không xử lý theo pháp luật mà lại cùng nhau đến nhà ông D; bà D1 có hành vi tát vào mặt của ông D trước, hai bên xảy ra xô xát dẫn đến ông D bị chấn thương và hạ huyết áp phải điều trị bệnh. Do đó ông D có yêu cầu bà D1 và ông H bồi thường thiệt hại cho ông là có cơ sở.

Qua xem xét thiệt hại do ông D cung cấp thấy rằng:

- Đối với tiền thuốc điều trị bệnh, ông D cung cấp 3 chứng từ, tuy nhiên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận toa thuốc ngày 31/3/2018 với số tiền 480.000 đồng. Riêng giấy ghi số tiền 269.000 đồng và toa thuốc ghi ngày 10/6/2018 số tiền 320.000 đồng là không chấp nhận, bởi lẽ giấy ghi số tiền 269.000 đồng không ghi rõ ngày tháng và loại thuốc, còn toa thuốc ngày 10/6/2018 là cách ngày xảy ra xô xát hơn 2 tháng.

- Đối với tiền công lao động, ông D yêu cầu bồi thường 10 ngày, mỗi ngày 100.000 đồng. Qua xem xét toa thuốc ngày 31/3/2018, thấy rằng bác sĩ chỉ định cho ông D truyền nước biển 2 ngày 30 và 31 tháng 3. Do đó chấp nhận cho ông D bị mất thu nhập trong 2 ngày. Buộc bà D1, ông H bồi thường cho ông D 2 ngày mất thu nhập, mỗi ngày 100.000 đồng, thành tiền là 200.000 đồng.

- Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, ông D cho rằng bà D1, ông H đến nhà ông gây sự và đánh ông làm ông bị tổn thất tinh thần. Tuy nhiên, qua thu thập chứng cứ lời khai của bà Thủy và biên bản giải quyết tại Công an phường Vĩnh Mỹ, thấy rằng nguyên nhân bà D1 và ông H đến nhà ông D là do ông D có những hành vi và lời lẽ tục tỉu xúc phạm bà D1. Đây là lỗi của ông D. Do đó việc ông yêu cầu bà D1, ông H bồi thường tổn thất tinh thần cho ông là không có căn cứ chấp nhận.

Ông D xác định sau khi bị đánh, ông không nằm viện và quá trình điều trị bệnh không ai chăm sóc nên ông không yêu cầu khoản tiền này, nên không đề cập giải quyết.

Từ những căn cứ nêu trên, chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của ông D đối với toa thuốc ngày 31/3/2018 với số tiền 480.000 đồng và 2 ngày mất thu nhập 200.000 đồng. Tổng cộng 680.000 đồng. Do đó buộc bà D1 và ông H có trách nhiệm bồi thường cho ông D số tiền 680.000 đồng.

[4] Về án phí:

- Ông D được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326;

- Bà Đỗ Thị D1phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 147, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D.

Buộc bà Đỗ Thị D1(Phan Thị D1) và ông Phạm Nhựt H liên đới bồi thường cho ông D số tiền 680.000 đồng.

Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu của ông Nguyễn Văn D đối với số tiền 1.500.000 đồng.

2. Về án phí:

Ông D được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đỗ Thị D1phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND TP (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Thi hành án DS TP (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lư Thị Châu Ngọc